



**DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN 1**  
**LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS THE FIRST EXPANSION**

**(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG**  
**ngày tháng 9 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc**  
**gia/ of BoA Director)**

---

|                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên phòng xét nghiệm:                                  | <b>Khoa Huyết học</b>                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <i>Medical Laboratory:</i>                             | <b><i>Hematology Department</i></b>                                                                                                                                                                                                                                        |
| Cơ quan chủ quản:                                      | <b>Bệnh viện Trung ương Quân đội 108</b>                                                                                                                                                                                                                                   |
| <i>Organization:</i>                                   | <b><i>108 Military Central Hospital</i></b>                                                                                                                                                                                                                                |
| Lĩnh vực xét nghiệm:                                   | <b>Huyết học</b>                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <i>Field of medical testing:</i>                       | <b><i>Hematology</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Người phụ trách/ <i>Representative:</i>                | <b>Nguyễn Thanh Bình</b><br><b><i>Nguyen Thanh Binh</i></b>                                                                                                                                                                                                                |
| Chuẩn mực công nhận/<br><i>Accreditation criteria:</i> | <b>ISO 15189:2022</b>                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Số hiệu/ <i>Code:</i>                                  | <b>VILAS Med 083</b>                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Hiệu lực/ <i>Validation:</i>                           | <b>Từ ngày / /2026 đến ngày 15/11/2029</b>                                                                                                                                                                                                                                 |
| Địa chỉ/ <i>Address :</i>                              | <b>Số 1 Trần Hưng Đạo, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội</b><br><b><i>No.1 Tran Hung Dao Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City</i></b>                                                                                                                                 |
| Địa điểm/ <i>Location :</i>                            | <b>Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Số 1 Trần Hưng Đạo, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội</b><br><b><i>4<sup>th</sup> Floor, Center tower 108 Military Central Hospital, No.1 Tran Hung Dao Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City</i></b> |
| Điện thoại/ <i>Tel:</i>                                | <b>0983023707</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Email:                                                 | <b>ntbinh108@gmail.com</b>                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Website:                                               | <b>www.benhvien108.vn</b>                                                                                                                                                                                                                                                  |

**DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN 1***LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS FIRST EXPANSION***VILAS Med 083****Lĩnh vực xét nghiệm: Huyết học***Discipline of medical testing: Hematology*

| STT<br>No. | Loại mẫu<br>(chất chống đông-nếu có)<br><i>Type of sample<br/>(speciment)/<br/>anticoagulant (if any)</i> | Tên các chỉ tiêu xét nghiệm<br><i>(The name of medical tests)</i> | Nguyên lý/ Kỹ thuật xét<br>nghiệm<br><i>(Principle/ Technical<br/>test)</i> | Phương pháp xét<br>nghiệm<br><i>(Test method)</i> |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1.         | <b>Huyết tương (Citrat)</b><br><i>Plasma (Citrat)</i>                                                     | Định lượng D-Dimer<br><i>Determination of D-Dimer</i>             | Miễn dịch tự động<br><i>Automatic immunity</i>                              | QTXN.109.HH (2026)<br>(ACL TOP 750-2)             |

**Ghi chú/ Note:**

- QTXN...: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Khoa Huyết học cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Helatology Deparment that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

